

**ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ II BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO – ĐỀ SỐ 4****MÔN: SINH HỌC – LỚP 11****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**
 **Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết nửa học kì II của chương trình sách giáo khoa Sinh học.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh học.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì II – chương trình Sinh học.

**Hướng dẫn lời giải chi tiết****Thực hiện: Ban chuyên môn của Loigiaihay**

<b>1D</b>	<b>2A</b>	<b>3C</b>	<b>4B</b>	<b>5D</b>	<b>6D</b>	<b>7B</b>	<b>8D</b>	<b>9A</b>	<b>10C</b>
<b>11C</b>	<b>12D</b>	<b>13A</b>	<b>14C</b>	<b>15C</b>	<b>16A</b>	<b>17B</b>	<b>18B</b>	<b>19C</b>	<b>20C</b>

**Câu 1. Đặc điểm không đúng với hoocmôn thực vật là**

- A. Được tạo ra ở một nơi nhưng gây phản ứng ở một nơi khác trong cây
- B. Với nồng độ rất thấp gây ra những biến đổi mạnh trong cơ thể
- C. Tính chuyên hóa thấp hơn nhiều so với hoocmon động vật bậc cao
- D. Tính chuyên hóa rất cao, mỗi loại hoocmôn chỉ có vai trò kích thích hoặc úc chế

**Phương pháp:**

Đặc điểm không đúng với hoocmôn thực vật là: Tính chuyên hóa rất cao, mỗi loại hoocmôn chỉ có vai trò kích thích hoặc úc chế.

**Cách giải:**

Đáp án D

**Câu 2. Các loại mô phân sinh gồm có**

- A. mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh bên.
- B. mô phân sinh bên và mô phân sinh chóp.
- C. mô phân sinh ngang và mô phân sinh bên.
- D. mô phân sinh cạnh và mô phân sinh đỉnh.

**Phương pháp:**

Các loại mô phân sinh gồm có mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh bên.

**Cách giải:**

Đáp án A

**Câu 3.** Sinh trưởng sơ cấp có ở

- A. cây Hai lá mầm
- B. cây Một lá mầm
- C. cả cây Hai lá mầm và cây Một lá mầm
- D. chỉ có ở cây Hạt trần.

**Phương pháp:**

Sinh trưởng sơ cấp có ở cả cây Hai lá mầm và cây Một lá mầm

**Cách giải:**

Đáp án C

**Câu 4.** Gỗ dác thực chất là gì?

- A. Vỏ cây.
- B. Mô mạch vận chuyển nước và ion khoáng.
- C. Mạch gỗ thứ cấp già.
- D. Lớp màu sẫm nhất.

**Phương pháp:**

Gỗ dác thực chất là mô mạch vận chuyển nước và ion khoáng.

**Cách giải:**

Đáp án B

**Câu 5.** Phát triển của người là kiểu phát triển nào?

- A. Qua biến thái hoàn toàn.
- B. Qua biến thái không hoàn toàn.
- C. Qua biến thái hoàn toàn và không hoàn toàn.
- D. Không qua biến thái.

**Phương pháp:**

Phát triển của người là kiểu phát triển không qua biến thái.

**Cách giải:**

Đáp án D

**Câu 6.** Trứng chàu chàu nở ra sẽ phát triển thành

- A. chàu chàu trưởng thành
- B. nòng nọc
- C. nhộng
- D. ấu trùng

**Phương pháp:**

Trứng chàu chàu nở ra sẽ phát triển thành ấu trùng.

**Cách giải:**

Đáp án D

**Câu 7.** Hoocmon tiroxin ở người được sinh ra ở tuyến nào?

- A. Tuyến yên
- B. Tuyến giáp
- C. Tuyến sinh dục
- D. Tuyến thượng thận

**Phương pháp:**

Hoocmon tiroxin ở người được sinh ra ở tuyến giáp

**Cách giải:**

Đáp án B

**Câu 8.** Hai hormone chủ yếu ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của côn trùng là:

- A. tiroxin và ecđixon
- B. tiroxin và juvenin
- C. tiroxin và GH
- D. ecđixon và juvenin

**Phương pháp:**

Hai hormone chủ yếu ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của côn trùng là: ecđixon và juvenin

**Cách giải:**

Đáp án D

**Câu 9.** Khi nào nhộng sẽ phát triển thành bướm trưởng thành?

- A. Khi juvenin ngừng tiết
- B. Khi ecđixon ngừng tiết
- C. Khi juvenin tiết nhiều
- D. Khi cả juvenin và ecđixon đều ngừng tiết

**Phương pháp:**

Khi juvenin ngừng tiết nhộng sẽ phát triển thành bướm trưởng thành.

**Cách giải:**

Đáp án A

**Câu 10.** Hoocmon nào có nhiều hơn rất nhiều lần ở đa số nam giới?

- A. Ostrôgen
- B. HCG
- C. Testosterone
- D. GH

**Phương pháp:**

Testosterone có nhiều hơn rất nhiều lần ở đa số nam giới.

**Cách giải:**

Đáp án C

**Câu 11.** Hoocmon ở người làm tăng mạnh tổng hợp protein, phát triển mạnh cơ bắp là:

- A. Estrogen
- B. HCG
- C. Testosterone
- D. GH

**Phương pháp:**

Hoocmon ở người làm tăng mạnh tổng hợp protein, phát triển mạnh cơ bắp là: testosterone

**Cách giải:**

Đáp án C

**Câu 12.** Phát triển qua biến thái không hoàn toàn **không** gấp ở:

- A. châu chấu
- B. gián
- C. cào cào
- D. ong

**Phương pháp:**

Phát triển qua biến thái không hoàn toàn **không** gấp ở: ong

**Cách giải:**

Đáp án D

**Câu 13.** Ở ếch, tiroxin có vai trò gì?

- A. Gây biến thái từ nòng nọc thành ếch
- B. Khiến trứng nở thành nòng nọc
- C. Khiến trứng không thể nở ra được.
- D. Khiến phát triển dừng lại ở giai đoạn nòng nọc có đuôi.

**Phương pháp:**

Ở ếch, tiroxin có vai trò: Gây biến thái từ nòng nọc thành ếch

**Cách giải:**

Đáp án A

**Câu 14.** Sinh trưởng ở động vật là:

- A. quá trình biến đổi về sinh trưởng, phân hóa tế bào và hình thành các đặc điểm sinh dục.
- B. quá trình biệt hóa tế bào để hình thành các bộ phận sinh dục.
- C. quá trình biến đổi bao gồm sinh trưởng, biệt hóa tế bào và phát sinh hình thái của cơ quan và cơ thể.
- D. quá trình lớn lên của cơ thể bằng cách tăng số lượng tế bào.

**Phương pháp:**

Sinh trưởng ở động vật là: quá trình biến đổi bao gồm sinh trưởng, biệt hóa tế bào và phát sinh hình thái của cơ quan và cơ thể.

**Cách giải:**

Đáp án C

**Câu 15.** Để thúc đẩy mầm sớm khi chúng đang ở trạng thái ngủ, ta có thể dùng hoocmon:

- A. Ethylene
- B. AAB
- C. Giberelin
- D. Xitokinin

**Phương pháp:**

Để thúc đẩy mầm sớm khi chúng đang ở trạng thái ngủ, ta có thể dùng hoocmon: giberelin

**Cách giải:**

Đáp án C

**Câu 16.** Phitôcrôm là gì?

- A. Là sắc tố cảm nhận quang chu kỳ.
- B. Là 1 loại hoocmon thực vật.

- C. Là một loại ADN.
- D. Là một loại vitamin.

**Phương pháp:**

Phitocrom là sắc tố cảm nhận quang chu kì.

**Cách giải:**

Đáp án A

**Câu 17.** Hoocmon ra hoa được hình thành trong lá ở điều kiện quang chu kì thích hợp là

- A. phitocrôm
- B. florigen
- C. auxin
- D. giberelin

**Phương pháp:**

Hoocmon ra hoa được hình thành trong lá ở điều kiện quang chu kì thích hợp là florigen

**Cách giải:**

Đáp án B

**Câu 18.** Một chu kỳ sinh trưởng và phát triển của cây bắt đầu từ

- A. khi ra hoa đến lúc cây chết
- B. khi hạt nảy mầm đến khi tạo hạt mới
- C. khi nảy mầm đến khi cây ra hoa
- D. khi cây ra hoa đến khi hạt nảy mầm

**Phương pháp:**

Một chu kỳ sinh trưởng và phát triển của cây bắt đầu từ khi hạt nảy mầm đến khi tạo hạt mới

**Cách giải:**

Đáp án B

**Câu 19.** Cho các nội dung sau về hoocmon auxin:

1. Chỉ có tự nhiên chưa tổng hợp được nhân tạo
2. Vừa có tác dụng kích thích, vừa có tác dụng ức chế tùy thuộc nồng độ
3. chỉ có ở một số loại cây
4. Kích thích trương dẫn tế bào; sinh trưởng của chồi ngọn, rễ; ức chế chồi bẹn; kích thích ra hoa tạo quả, quả không hạt; tác động đến tính hướng sáng, hướng đất
5. Có ở tất cả thực vật
6. Chỉ có tác dụng kích thích
7. Nguồn tự nhiên và nhân tạo
8. Kích thích thân, lóng cao dài; kích thích ra hoa tạo quả, quả không hạt, kích thích nảy mầm của hạt, củ, thân ngầm

Phương án trả lời đúng là :

- A. Auxin: (1), (2), (4), (5)
- B. Auxin: (2), (5), (7), (8)
- C. Auxin: (2), (4), (5), (7)
- D. Auxin: (2), (4), (5), (7)

**Phương pháp:**

Phương án trả lời đúng là : (2), (4), (5), (7)

**Cách giải:**

Đáp án C.

**Câu 20.** Vai trò của mô phân sinh lóng là

- A. phát sinh tầng sinh bần và tầng sinh mạch.
- B. làm cho chóp rẽ dài ra.
- C. làm cho lóng sinh trưởng dài ra.
- D. làm cho thân to ra.

**Phương pháp:**

Vai trò của mô phân sinh lóng là làm cho lóng sinh trưởng dài ra.

**Cách giải:**

Đáp án C